

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 2377/2009/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 25 tháng 12 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phân cấp quản lý tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh Phú Yên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thủy sản ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ về đảm bảo an toàn cho người và tàu cá hoạt động thủy sản; Thông tư số 02/2007/TT-BTS ngày 13 tháng 7 năm 2007 của Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) hướng dẫn thực hiện Nghị định số 66/2005/NĐ-CP ngày 19 tháng 5 năm 2005 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 10/2006/QĐ-BTS ngày 03 tháng 7 năm 2006 của Bộ trưởng Bộ Thủy sản (nay là Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) ban hành Quy chế đăng ký tàu cá và thuyền viên;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Tờ trình số 2017/TTr-SNN ngày 22 tháng 12 năm 2009), ý kiến Sở Tư pháp (văn bản số 786/BC-TP ngày 17 tháng 12 năm 2009),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân cấp quản lý tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản trên địa bàn tỉnh Phú Yên như sau:

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là cơ quan tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý tàu cá và thuyền viên trên địa bàn tỉnh Phú Yên, thực hiện việc quản lý đối với loại tàu cá lắp máy có công suất từ 20 sức ngựa trở lên hoặc tàu cá không lắp máy nhưng có chiều dài thiết kế từ 15 mét trở lên (loại tàu phải thực hiện kiểm tra an toàn kỹ thuật), lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản có dung tích từ 50m³ trở lên. Nội dung quản lý nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc quản lý đối với loại tàu cá lắp máy có công suất dưới 20 sức ngựa hoặc tàu cá không lắp máy nhưng có chiều dài thiết kế dưới 15 mét (loại tàu không phải thực hiện kiểm tra an toàn kỹ thuật), lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản có dung tích dưới 50m³. Nội dung quản lý nhà nước thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 2.

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm:

a) Chủ trì phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố xây dựng kế hoạch triển khai việc phân cấp tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản cho từng huyện, thị xã, thành phố theo nội dung của Điều 1 Quyết định này.

b) Tổ chức tập huấn nghiệp vụ về công tác đăng ký và quản lý tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản cho cán bộ làm công tác đăng ký, quản lý tàu cá các huyện, thị xã, thành phố; bao gồm: công tác kiểm tra tàu, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản; trình tự, thủ tục đăng ký tàu cá, lập sổ sách theo dõi và quản lý hồ sơ tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản, công tác thống kê, báo cáo, thu phí và lệ phí; công tác quản lý hoạt động khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản theo quy định hiện hành của nhà nước.

c) Cung cấp số liệu, bàn giao hồ sơ quản lý tàu cá quy định tại khoản 2, Điều 1 của Quyết định này cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; cung cấp biểu mẫu, giấy tờ, văn bản liên quan đến công tác đăng ký và quản lý tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản.

d) Phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan chức năng tuyên truyền, phổ biến các quy định của nhà nước liên quan đến công tác đăng kiểm tàu cá, đăng ký tàu cá, thuyền viên, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản; kiểm tra, kiểm soát tình hình hoạt động tàu cá trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố.

đ) Thực hiện chế độ thống kê, báo cáo về tình hình đăng kiểm tàu cá, đăng ký tàu cá, thuyền viên, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản theo quy định hiện hành.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo cho phòng chuyên môn của UBND các huyện, thị xã, thành phố có chức năng quản lý nhà nước về thủy sản tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân các huyện,

thị xã, thành phố tiếp nhận, bàn giao và tổ chức thực hiện nhiệm vụ đăng ký và quản lý tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản ở địa phương theo đúng quy định của nhà nước.

b) Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tập huấn nghiệp vụ về đăng ký quản lý tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản cho cán bộ đăng ký và quản lý tàu cá ở địa phương.

c) Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung về công tác quản lý tàu cá, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản tại khoản 2, Điều 1 Quyết định này.

d) Thực hiện chế độ báo cáo về công tác quản lý tàu, lồng, bè nuôi trồng thủy sản và các cấu trúc nổi khác phục vụ cho hoạt động thủy sản cho Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) theo quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, ban ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
Q. CHỦ TỊCH**

Trần Thị Hà